

HIỆU QUẢ CỦA XÀ CÙ (*Khaya senegalensis*) TRONG PHÒNG TRỊ BỆNH GHẺ TRÊN CHÓ

Hoàng Thị Anh Phương¹

Ngày nhận bài: 27/10/2022; Ngày phản biện thông qua: 09/12/2022; Ngày duyệt đăng: 30/01/2023

TÓM TẮT

Nghiên cứu được thực hiện nhằm khảo sát những điều kiện tối ưu ánh hưởng hiệu quả hoạt tính cao dược liệu Xà cù trong quá trình chiết xuất và đánh giá hiệu quả của xà phòng Xà cù trong điều trị và phòng bệnh cho chó mắc ghẻ. Dược liệu Xà cù được rửa sạch, phơi khô, sau đó ngâm trong dung môi nước và ethanol 40, 50, 60, 70, 80, 90, và tiến hành trích ly bằng máy cô quay chân không để thu cao dược liệu. Cao Xà cù pha loãng 1% và được sử dụng thử nghiệm hiệu quả diệt ghẻ, sau đó điều chế xà phòng trong thử nghiệm phòng và điều trị bệnh ghẻ trên chó. Kết quả nghiên cứu cho thấy dược liệu Xà cù có hiệu quả trong diệt con ghẻ, thời gian gây chết 100% ghẻ của dịch chiết Xà cù bằng dung môi ethanol tại các nồng độ 40 - 50, 60, 70 - 90, và dịch chiết Xà cù bằng dung môi nước tương ứng là 12, 5, 3, và 3 giờ. Xà phòng được liệu Xà cù (5 - 7%) có hiệu quả điều trị bệnh ghẻ sau 5 – 7 ngày điều trị tắm cho chó. Chó tắm xà phòng Xà cù - E70, 80, 90 với tần suất 1 tháng/lần và trong 6 tháng liên tục không thấy xuất hiện bệnh ghẻ.

Từ khóa: Xà cù, xà phòng, ghẻ, chó.

1. MỞ ĐẦU

Ghẻ *Sarcoptes scabiei* (*S. scabiei*) ký sinh trên chó gây một số vấn đề nghiêm trọng cho sức khỏe vật nuôi. Khi con vật mắc bệnh ghẻ trong thời gian dài có thể dẫn đến nhiều biến chứng nguy hiểm như nhiễm trùng huyết, viêm cầu thận cấp tính, và nhiều bệnh nhiễm trùng thứ phát. Do đó, chó cần được điều trị kịp thời để kiểm soát bệnh và loại bỏ tác nhân gây bệnh. Việc chẩn đoán chậm trễ và điều trị không phù hợp có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Những phương pháp điều trị bệnh ghẻ phổ biến là sử dụng những loại thuốc có thể làm thuyên giảm tình trạng bệnh ngay lập tức nhưng có thể dẫn đến một số tác dụng phụ. Những loại thuốc thường được sử dụng trong kiểm soát ghẻ như ivermectin, doramectin, moxidectin và selamectin (Voyvoda & cs., 2005), nhưng có tính độc cao như ô nhiễm môi trường, tồn dư trong cơ thể vật nuôi, độc đến tay người tiếp xúc và vật nuôi, và tăng khả năng kháng thuốc khi sử dụng thường xuyên (Terada & cs., 2010).

Hiện nay chưa có nghiên cứu nào về hiệu quả phòng trị ghẻ cho chó bằng Xà cù, tuy nhiên những bài thuốc nam như tắm cho chó mắc bệnh ghẻ bằng lá Xà cù, lá Dã quỳ,... được lưu truyền trong dân gian đang phổ biến và mang lại hiệu quả điều trị cao. Để có cơ sở khoa học trong sử dụng các dược liệu trên trong phòng trị bệnh ghẻ cho chó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: “Hiệu quả của Xà cù (*Khaya senegalensis*) trong phòng trị bệnh ghẻ trên chó”.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Vật liệu nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu:

Chó có triệu chứng bệnh ghẻ và chó bình thường thuộc các giống chó nuôi tại TP. Buôn Ma Thuột.

Mẫu dược liệu có sẵn tại địa phương gồm: lá Xà cù.

Thời gian nghiên cứu: từ tháng 01 năm 2022 đến tháng 12 năm 2022.

Địa điểm nghiên cứu:

Địa điểm lấy mẫu ghẻ: Chó nuôi các hộ dân tại thành phố Buôn Ma Thuột.

Địa điểm xét nghiệm mẫu: Phòng thí nghiệm Bộ môn Cơ sở Thú y, Khoa Chăn nuôi – Thú y, trường Đại học Tây Nguyên.

Địa điểm chiết xuất dược liệu: Viện Công nghệ sinh học Tây Nguyên.

Nguyên liệu: dung môi ethanol, nước, dao cạo, lam kính, lamen, dầu soi kính, kính hiển vi, găng tay, cân, máy ảnh.

2.2. Nội dung nghiên cứu

Khảo sát một số điều kiện chiết xuất dịch chiết từ dược liệu.

Thử nghiệm và đánh giá hiệu quả của xà phòng Xà cù lên bệnh ghẻ chó.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp thu thập và sơ chế dược liệu:

¹Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Hoàng Thị Anh Phương; ĐT: 0834626465; Email: htaphuong@ttn.edu.vn.

Tiến hành thu thập và định danh Xà cù thử nghiệm trong nghiên cứu này dựa trên tài liệu công bố cây thuốc của Đỗ Tất Lợi (1999). Thu thập và sơ chế cây thuốc được tiến hành theo hướng dẫn của Viện Materia Medica – HaNoi/Who/Wpro (Medicinal Plants in Vietnam). Sau khi thu hoạch tiến hành làm sạch và sấy khô dược liệu ở nhiệt độ 50 - 60°C. Mẫu sau khi sấy được dùng để chiết xuất dược liệu, hoặc bảo quản trong túi nhựa PE tại -20°C.

Phương pháp trích ly thu cao chiết khô: Mẫu sau khi sấy khô ở 50 - 60°C được xay nhô, sau đó trích ly bằng dung môi (còn 40 - 90°C, nước). Sau khi thu được dịch chiết thì mang đi trích ly bằng thiết bị cô quay chân không và cô đặc dịch chiết đến khi khô hoàn toàn. Cao trích ly được bảo quản ở nhiệt độ -30°C. Hệ số trích ly (HSTL) được tính gián tiếp thông qua hao hụt của mẫu trước và sau ly trích và tính theo công thức:

$$\text{Hệ số trích ly} = \frac{B}{A} * 100\%$$

Trong đó: A – Khối lượng mẫu đem ly trích

B - Khối lượng hao hụt của mẫu đem ly trích

Phương pháp kiểm tra khả năng diệt ghẻ từ dịch chiết Xà cù: Những chó bị mắc bệnh ghẻ, được kiểm tra soi da dưới kính hiển vi để tìm ghẻ. Tổng số con ghẻ trong thử nghiệm này là 48 ghẻ, với mỗi nghiệm thức là 6 con. Tiến hành nhúng toàn bộ lam kính có đậu lamen kính, có chứa con ghẻ còn sống, vào đĩa petri có chứa dịch chiết Xà cù, và nước (đôi chung); sau đó vớt lam kính chứa ghẻ ra ngoài, và sau 1 giờ tiến hành kiểm tra soi ghẻ. Thí nghiệm này được thực hiện liên tục cách nhau 1 giờ, và kiểm tra trong vòng 24 giờ (Nguyễn Thị Kim Lan, 2012).

Phương pháp điều chế xà phòng Xà cù: Nguyên liệu xà phòng gồm hai thành phần chính là phôi xà phòng, và dịch chiết lá Xà cù. Tỷ lệ phôi trộn cao dược liệu từ 1 – 7% trong phôi xà phòng, trong đó đối chứng là chó tắm bằng nước thường và xà phòng trị ghẻ có bán sẵn trên thị trường. Tiến hành làm tan phôi xà phòng bằng hấp cách thủy, sau đó cho cao dược liệu vào, đổ vào khuôn, và cắt thành từng bánh xà phòng có khối lượng 100 g, đóng gói và bảo quản nơi thoáng mát.

- *Phương pháp bồi trí thí nghiệm:*

+ Thủ nghiệm điều trị bệnh ghẻ cho chó: tiêu chí chọn chó mắc bệnh ghẻ trong điều trị thử nghiệm là những con chó với mức độ nhiễm nặng. Theo Trần Đức Hoàn và cs. (2019) chó mắc bệnh ghẻ với cường độ nhiễm nặng là chó có biểu hiện như rụng lông, ngứa, gãi nhiều, da mẩn đỏ, bề mặt da bị tổn thương và có trên 6 con ghẻ trong bình quân của 3 vi trườn kính hiển vi. Bố trí 5 chó bệnh ghẻ mỗi lô thí nghiệm, tổng cộng 50 chó bệnh ghẻ thử nghiệm điều trị với xà phòng dược liệu. Thực hiện

điều trị cho chó mắc bệnh ghẻ bằng cách tắm liên tục trong 7 ngày. Sau mỗi ngày tiến hành quan sát biểu hiện bên ngoài của con vật và lấy mẫu phân tích để kiểm tra hiệu quả điều trị. Trong quá trình thử nghiệm, không sử dụng bất kì dung dịch hóa chất, xà phòng, nước để tắm, và không sử dụng thuốc điều trị bệnh ghẻ cho chó.

+ Thủ nghiệm phòng bệnh ghẻ cho chó: dựa vào kết quả điều trị bệnh cho chó bằng xà phòng Xà cù, tiến hành chọn lựa những dịch chiết Xà cù có hiệu quả để tiếp tục thử nghiệm hiệu quả phòng bệnh ghẻ trên chó. Từ kết quả khảo sát và kiểm tra những hộ gia đình nuôi chó có nhiễm ghẻ. Tiến hành bố trí các nghiệm thức tắm xà phòng Xà cù để phòng bệnh cho những con chó đã tiếp xúc với chó có mắc bệnh ghẻ, với tổng số chó là 60 con. Những con chó này được định kỳ tắm vào 1 ngày cố định của mỗi tháng. Tắm liên tục cho chó trong vòng 6 tháng và đánh giá hiệu quả phòng bệnh ghẻ cho chó. Trong quá trình thử nghiệm, không sử dụng bất kì dung dịch hóa chất, xà phòng, nước để tắm, và không sử dụng thuốc điều trị bệnh ghẻ cho chó.

2.4. Phương pháp xử lý số liệu

Phần mềm Excel dùng xử lý thống kê và quản lý số liệu. Phần mềm Minitab 18 dùng so sánh sự khác biệt giữa các loại xà phòng Xà cù với dung môi chiết khác nhau với độ tin cậy 95%, trong thử nghiệm phòng và trị bệnh ghẻ cho chó.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Ảnh hưởng một số điều kiện chiết xuất đến hoạt tính của dược liệu

Qua việc khảo sát một số điều kiện ảnh hưởng dịch chiết trong quá trình chiết xuất như thời gian chiết, tỷ lệ nguyên liệu/dung môi, nhiệt độ chiết cho thấy điều kiện chiết tối ưu cho các dung môi chiết là như nhau, lần lượt là 12h, 1/10, và 70°C. Kết quả về khối lượng mẫu (KL), khối lượng cao chiết và hệ số trích ly (HSTL) của dịch chiết Xà cù được trình bày ở Bảng 1.

Bảng 1. Khối lượng cao chiết Xà cù trong điều kiện chiết tối ưu

| Nồng độ dung môi | KL mẫu (gram) | KL cao chiết (gram) | HSTL (%) |
|------------------|---------------|---------------------|----------|
| Ethanol 40 | 80 | 5,00 | 6,25 |
| Ethanol 50 | 80 | 6,70 | 8,37 |
| Ethanol 60 | 80 | 8,40 | 10,50 |
| Ethanol 70 | 80 | 9,20 | 11,50 |
| Ethanol 80 | 80 | 9,90 | 12,37 |
| Ethanol 90 | 80 | 10,80 | 13,50 |
| Nước | 80 | 9,50 | 11,87 |

Ở điều kiện chiết tối ưu như nhau, nồng độ dung môi ethanol 40, cho khối lượng cao chiết là thấp nhất 5 gram, với hệ số trích ly (HSTL) thấp nhất 6,25%. Tại nồng độ dung môi ethanol 50, 60, khối lượng cao chiết thu được là 6,70; 8,40 g, và HSTL tương ứng là 8,37; 10,50 %. Khi sử dụng dung môi chiết tại nồng độ ethanol 70; 80; 90; khối lượng cao chiết thu được là 9,20; 9,90; 10,80 g, và HSTL tương ứng là 11,50; 12,37; 13,50%. Trong đó, việc sử dụng dung môi là nước cũng cho thấy khối lượng cao chiết thu được tương đối cao 9,50

g, với HSTL 11,87%. Như vậy nước cũng là một dung môi tốt và tiết kiệm chi phí trong chiết xuất lá Xà cù.

3.2. Hiệu quả của cao chiết Xà cù lên thời gian chết ghẻ ở chó

Tổng 48 con ghé được sử dụng trong thử nghiệm ngâm qua dịch chiết Xà cù (1%), trong đó đối chứng là nước, với mỗi nghiệm thức là 6 con ghé. Kết quả hiệu quả diệt ghé của cao chiết Xà cù 1% được trình bày ở Bảng 2.

Bảng 2. Số con ghé bị tiêu diệt khi ngâm trong cao chiết Xà cù 1% (n=48)

| Cao chiết | Số con ghé bị tiêu diệt/tổng số con ghé | | | |
|------------------|---|-----------|------------|------------|
| | Sau 3 giờ | Sau 5 giờ | Sau 12 giờ | Sau 24 giờ |
| Xà cù - E 40 | - | - | 6/6 | |
| Xà cù - E 50 | - | - | 6/6 | |
| Xà cù - E 60 | - | 6/6 | | |
| Xà cù - E 70 | 6/6 | | | |
| Xà cù - E 80 | 6/6 | | | |
| Xà cù - E 90 | 6/6 | | | |
| Xà cù - N | 6/6 | | | |
| Nước (đối chứng) | - | - | - | - |

Ghi chú: “-”: ghé không chết trong thời gian thử nghiệm. Xà cù - E 40, 50, 60, 70, 80, 90: lần lượt là dịch chiết Xà cù bằng dung môi ethanol 40, 50, 60, 70, 80, 90; Xà cù - N: dịch chiết Xà cù bằng dung môi nước.

Dịch chiết Xà cù bằng dung môi nước và ethanol 70 - 90 cho thấy hiệu quả diệt 100% con ghé sau 3 giờ, trong đó dịch chiết Xà cù - E 60 có hiệu quả diệt ghé sau 5 giờ, và ở dịch chiết Xà cù 40, 50 là sau 12 giờ. Kết quả nghiên cứu cho thấy nước là dung môi trích ly mạnh, hiệu quả diệt ghé tương tự dung môi ethanol 70, 80, 90, tổng 6/6 con ghé bị tiêu diệt sau 3 giờ ngâm thử nghiệm.

Nghiên cứu của Umar và cs. (2010) cũng cho thấy dung môi nước và ethanol đều hữu ích trong chiết xuất Xà cù (lá, vỏ rễ, vỏ thân cây) để chống

lại trùng roi *Trypanosoma evansi*. Nhóm tác giả cho biết trùng roi bị tiêu diệt trong vòng 5 phút sau khi ủ tại nồng độ 0,5 và 1 mg/ml.

3.3. Hiệu quả của cao chiết trong điều trị bệnh ghé trên chó

Từ kết quả thử nghiệm hiệu quả diệt ghé trong phòng thí nghiệm (Bảng 2), nhóm nghiên cứu đã lựa chọn những dịch chiết có hiệu quả tốt để tiến hành những thử nghiệm điều trị chó mắc bệnh ghé. Kết quả sử dụng được liệu xà phòng điều trị bệnh cho chó được trình bày ở Bảng 3.

Bảng 3. Xà phòng được liệu Xà cù trong điều trị bệnh ghé trên chó (n=50)

| Cao dược liệu | KL cao chiết trong 100g phôi xà phòng (gram) | Số chó điều trị | Số chó hết ghé sau thời gian tắm xà phòng điều trị | | | | Tỷ lệ điều trị khỏi sau 7 ngày (%) |
|---------------|--|-----------------|--|------------|------------|------------|------------------------------------|
| | | | Từ 1 - 4 ngày | Sau 5 ngày | Sau 6 ngày | Sau 7 ngày | |
| Xà Cù - E 60 | 1-7 | 5 | - | - | - | - | 0,0 ^a |
| Xà Cù - E 70 | 1-4 | 5 | - | - | - | - | 0,0 ^a |
| Xà Cù - E 70 | 5-7 | 5 | - | 1 | 1 | 3 | 100 ^b |
| Xà Cù - E 80 | 1-4 | 5 | - | - | - | - | 0,0 ^a |
| Xà Cù - E 80 | 5-7 | 5 | - | 1 | 1 | 3 | 100 ^b |
| Xà Cù - E 90 | 1-4 | 5 | - | - | - | - | 0,0 ^a |
| Xà Cù - E 90 | 5-7 | 5 | - | 1 | 1 | 3 | 100 ^b |

| Cao dược liệu | KL cao chiết trong 100g phôi xà phòng (gram) | Số chó điều trị | Số chó hết ghẻ sau thời gian tắm xà phòng điều trị | | | | Tỷ lệ điều trị khỏi sau 7 ngày (%) |
|------------------|--|-----------------|--|------------|------------|------------|------------------------------------|
| | | | Từ 1 - 4 ngày | Sau 5 ngày | Sau 6 ngày | Sau 7 ngày | |
| Xà Cù - Nước | 1-4 | 5 | - | - | - | - | 0,0 ^a |
| Xà Cù - Nước | 5-7 | 5 | - | 1 | 1 | 3 | 100 ^b |
| Xà phòng trị ghé | ĐC | 5 | - | - | 1 | 4 | 100 ^b |

Ghi chú: “-“ chó không hết ghé. Các chữ cái khác nhau trong một cột có ý nghĩa thống kê ($P<0,05$).

Ở Bảng 3 cho thấy dịch chiết lá Xà cù (1 - 7%) với dung môi ethanol 40, 50, 60 không có hiệu quả trong trị bệnh ghé chó. Trong đó Xà cù chiết xuất bằng dung môi ethanol 70, 80, 90, và nước, với tỷ lệ trong phôi xà phòng từ 5 - 7% có hiệu quả điều trị bệnh ghé (100%), tương đương với xà phòng điều trị ghé được bán trên thị trường. Tuy nhiên việc điều trị ghé bằng xà phòng Xà cù cho thấy da của con vật không bị kích ứng như da mẩn đỏ, và những vùng tổn thương ở những vùng da do ghé gây ra mau phục hồi trở lại như bề mặt vùng tổn thương nhanh khô và hình thành sẹo. Nghiên cứu của Atawodi và cs. (2009) cũng cho biết lá Xà cù có tác dụng bảo vệ da và tăng cường sức đề kháng,

chống oxy hóa tế bào, giúp cho những vùng da bị tổn thương mau hồi phục và khỏe mạnh trở lại. Một số nghiên cứu khác còn cho thấy dịch chiết Xà cù còn có tác dụng như một chất kháng viêm, giảm phù, thúc đẩy quá trình hình thành sẹo, làm vết thương mau lành và chống sự nhiễm khuẩn kẽ phát (Sani & cs. 2012; Kolawole & cs. 2013).

3.4. Hiệu quả của cao chiết trong phòng bệnh ghé trên chó

Dựa vào kết quả điều trị ghé, tiến hành lựa chọn những dịch chiết dược liệu có hiệu quả để thử nghiệm phòng bệnh ghé trên chó. Kết quả sử dụng xà phòng Xà cù trong phòng bệnh cho chó được trình bày ở Bảng 4.

Bảng 4. Xà phòng dược liệu Xà cù trong phòng bệnh ghé trên chó (n=60)

| Cao dược liệu | Số chó | Số chó mắc bệnh ghé sau thời gian tắm | | | | | | Số chó mắc ghé sau 6 tháng |
|------------------|--------|---------------------------------------|---------|---------|---------|---------|---------|----------------------------|
| | | 1 tháng | 2 tháng | 3 tháng | 4 tháng | 5 tháng | 6 tháng | |
| Xà Cù - E 70 | 10 | - | - | - | - | - | - | 0 ^a |
| Xà Cù - E 80 | 10 | - | - | - | - | - | - | 0 ^a |
| Xà Cù - E 90 | 10 | - | - | - | - | - | - | 0 ^a |
| Xà Cù - Nước | 10 | - | - | - | - | - | - | 0 ^a |
| Xà phòng trị ghé | 10 | - | - | - | - | - | - | 0 ^a |
| Nước (ĐC) | 10 | - | - | - | 3 | 2 | 1 | 7 ^b |

Ghi chú: các chữ cái khác nhau trong một cột có ý nghĩa thống kê ($P<0,05$).

Kết quả nghiên cứu cho thấy chó tắm xà phòng Xà cù - E70, 80, 90, Xà cù - N và xà phòng trị ghé trên thị trường cho thấy không xuất hiện bệnh ghé, trong đó có 7 con chó mắc ghé khi tắm bằng nước thường ($P<0,05$). Kết quả quan sát và theo dõi cho thấy xà phòng Xà cù an toàn, không gây kích ứng da và những bất thường khác cho chó.

Một số nghiên cứu khác cho thấy việc sử dụng dịch chiết Xà cù trong điều trị bệnh còn có tính an toàn cho vật nuôi. Theo Nwosu và cs. (2012), dịch chiết lá Xà cù không có tính độc, liều gây độc LD₅₀ là lớn hơn 3.000 mg/kg trọng lượng cơ thể con vật. Theo Marius và cs. (2020), trong dịch chiết vỏ thân và lá Xà cù có sự hiện diện các nhóm chất gồm saponosides, tannins và flavonoids. Những hoạt chất này có tác dụng tiêu diệt giun tròn trong đường tiêu hóa của chuột, với liều gây chết LD₅₀

lớn hơn 5.000 mg/kg thể trọng, và an toàn trong điều trị một số loại ký sinh trùng đường ruột.

4. KẾT LUẬN

Trong điều kiện chiết xuất tối ưu (thời gian chiết 12h, tỷ lệ nguyên liệu/dung môi 1/10, nhiệt độ chiết 70°C), khối lượng cao chiết Xà cù - E 70, 80, 90 và Xà cù - Nước là gần tương đương nhau, giao động từ 9,20 - 10,80 g. Thời gian diệt con ghé từ dịch chiết Xà cù với dung môi ethanol 70 – 90 và nước là như nhau (3 giờ). Như vậy, kết quả nghiên cứu cho thấy nước là dung môi tốt, và tiết kiệm chi phí khi sử dụng chiết xuất Xà cù.

Xà phòng Xà cù - E 70-90, Xà cù - Nước có hiệu quả tương đương với xà phòng trị ghé đang được bán trên thị trường trong điều trị và phòng bệnh ghé cho chó (100%). Tuy nhiên nghiên cứu

cho thấy xà phòng Xà cù không gây kích ứng da
cho chó và những vùng tổn thương do ghẻ gây ra mau phục hồi sau thời gian điều trị.

EFFECT OF *Khaya senegalensis* ON PREVENTION AND TREATMENT OF SCABIES IN DOGS

Hoang Thi Anh Phuong²

Received Date: 27/10/2022; Revised Date: 09/12/2022; Accepted for Publication: 30/01/2023

SUMMARY

The study aims to determine optimal conditions affecting the physicochemical properties of *Khaya senegalensis* during an extract process and to evaluate the effects of *K. senegalensis* soaps on treatment and prevention in scabies dogs. *Khaya senegalensis* was processed, soaked in aqueous and ethanolic 40, 50, 60, 70, 80, 90 solvents, and extracted using a rotary evaporator. Aqueous and ethanolic extracts (1%) were tested for effectiveness against Sarcoptes spp. mites, then made herbal soaps for experiments on preventing and treating sarcopticosis in dogs. *Khaya senegalensis* showed effective anti-Sarcoptes activity, with lethal values of KS-E 40-50, 60, 70-90, and KS-aquetoous extracts at 12, 5, 3, and 3 hours, respectively. The *Khaya senegalensis* medicinal soaps (5-7%) effectively treated canine sarcopticosis after 5 – 7 bathing days. Bathing dogs with the *Khaya senegalensis* (ethanol 70-90) medicinal soaps once a month for 6 consecutive months showed that the dogs did not have Sarcoptes mites.

Keywords: *Khaya senegalensis*, soap, scabies, dogs.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt

- Trần Đức Hoàn, Nguyễn Thị Hương Giang, Hồ Thu Hiền, Nguyễn Việt Đức & Tạ Ngọc Sơn (2019). Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ bệnh ghẻ trên chó tại thành phố Vinh, Nghệ An. *Khoa học kỹ thuật thú y*, 26(8), 63-70.
- Nguyễn Thị Kim Lan (2012). Ký sinh trùng và bệnh ký sinh trùng thú y. Hà Nội: Nhà xuất bản Nông nghiệp.
- Đỗ Tất Lợi (1999). Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam. Hà Nội & TP. Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản khoa học và kỹ thuật.

Tài liệu tiếng nước ngoài

- Atawodi, S. E., Atawodi, J. C., Pala, Y., & Idakwo, P. (2009). Assessment of the polyphenol profile and antioxidant properties of leaves, stem and root barks of *Khaya senegalensis*. *Electronic Journal of Biology*, 5(4), 80-84.
- Kolawole, O. T., Akiibinu, M. O., Ayankunle, A. A., & Awe, E. O. (2013). Evaluation of anti-inflammatory and antinociceptive potentials of *Khaya senegalensis* A. Juss (Meliaceae) stem bark aqueous extract. *British Journal of Medicine and Medical Research*, 3(2), 216-229.
- Marius, L., Salfo, O., Noufou, O., Lazare, B., Laurent, B. A. G., Benjamin, O., ... & Pierre, G. I. (2020).

²Faculty of Animal Science and Veterinary Medicine, Tay Nguyen University;
Corresponding author: Hoang Thi Anh Phuong; Tel: 0834626465; Email: htaphuong@ttn.edu.vn.

- Vermicides activities of trunk barks and leaves of Khaya senegalensis A. Juss (Meliaceae). *World Journal of Advanced Research and Reviews*, 5(3), 064-073.
- Nwosu, C. U., Hassan, S. W., Abubakar, M. G., & Ebbo, A. A. (2012). Anti-diarrhoeal and toxicological studies of leaf extracts of Khaya senegalensis. *Journal of Pharmacology and Toxicology*, 7(1), 1-10.
- Sani, A. A., Alemika, T. E., Zakama, S., Wagami, J. M., Barau, M., & Ilyas, M. (2012). Phytochemical screening and thin layer chromatography of the leaves of Khaya senegalensis (dry zone mahogany) Meliaceae. *Journal of Pharmacy & Bioresources*, 9(1), 20-23.
- Terada, Y., Murayama, N., Ikemura, H., Morita, T., & Nagata, M. (2010). Sarcoptes scabiei var. canis refractory to ivermectin treatment in two dogs. *Veterinary dermatology*, 21(6), 608-612.
- Umar, I. A., Ibrahim, M. A., Fari, N. A., Isah, S., & Balogun, D. A. (2010). In vitro and in vivo anti-*Trypanosoma evansi* activities of extracts from different parts of Khaya senegalensis. *J Cell Animal Biol*, 4(6), 91-5.
- Voyvoda, H., Ulutas, B., Eren, H., Karagenc, T., & Bayramli, G. (2005). Use of doramectin for treatment of sarcoptic mange in five Angora rabbits. *Veterinary dermatology*, 16(4), 285-288.